

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

--
GIẢI ĐÁP THẮC MẮC
TỐT NGHIỆP TỔNG HỢP KHOA Y2016

Kính gửi: Ban Chủ Nhiệm Khoa Y Đại Học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh
Tổ Quản lý đào tạo Khoa Y Đại Học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh

V/v Bộ môn Nhi giải đáp thắc mắc về đề thi tốt nghiệp ngày 27.10.2022 như sau:

ĐỀ THI NGÀY 1 – 27.10 – MÃ ĐỀ: 100100003369

I. Phân môn nhi (câu 70-115)

Câu 85: Bé gái 6 tháng, 7 kg, được chẩn đoán viêm tiểu phế quản nhẹ và điều trị ngoại trú với rửa mũi bằng NaCl 0,9% và sirop ho trong 5 ngày. Ngày 6: sốt cao, khô khè nhiều, thở mệt nên nhập viện. Khám: tỉnh, đờ, thân nhiệt 38,5°C, môi tái nhợt, mạch rõ 150 lần/phút, nhịp thở 72 lần/phút, rút lõm lồng ngực nặng, phổi ít ran rít và ran nổ hai bên phế trường. Đây là lần đầu tiên bé bị khô khè. Xử trí đặc hiệu phù hợp là gì?

- A. Paracetamol 100 mg uống
- B. Khí dung Salbutamol 1,5 mg qua oxy 8 lít/phút
- C. Đặt sonde dạ dày bơm sữa
- D. Ceftriaxone 350 mg x 2 tiêm tĩnh mạch

- Không đồng ý đáp án D, chọn cả B và D. Minh chứng: Sách Nhi khoa tập 1 của bộ môn Nhi, trang 111, mục Thuốc giãn phế quản có ghi "Không dùng thường quy thuốc giãn phế quản cho trẻ viêm tiểu phế quản lần đầu, chỉ dùng cho nguy kịch hô hấp trung bình - nặng (phập phồng cánh mũi, co lõm ngực, thở rên, nhịp thở > 70 lần/phút, khó thở, tím tái), hoặc suy hô hấp hoặc chưa loại trừ hen." Em thấy bé này có môi tái nhợt, nhịp thở 72 lần/phút, rút lõm lồng ngực nặng, vậy đã có thể dùng thuốc giãn phế quản. Em mong bộ môn chấp nhận thêm phương án B cũng là một câu trả lời đúng ạ.

Giải Jáp: Đây là bệnh cảnh của một trẻ viêm tiểu phế quản bội nhiễm phổi. Trẻ có dấu hiệu của nguy kịch hô hấp trung bình-nặng (thân nhiệt 38,5°C, môi tái nhợt, mạch rõ 150 lần/phút, nhịp thở 72 lần/phút, rút lõm lồng ngực nặng) là hậu quả của vừa tắc nghẽn đường hô hấp dưới (ran rít) và vừa tổn thương phế nang (ran nổ) trên trẻ hoàn toàn khỏe mạnh bị viêm tiểu phế quản lần đầu. Điều trị hỗ trợ là cung cấp oxy, phun khí dung thuốc dẫn phế quản và đặt sonde dạ dày nuôi ăn, điều trị triệu chứng là hạ sốt nhưng điều trị đặc hiệu phải là kháng sinh. Đáp án đúng là câu D.

Câu 93: Tình huống lâm sàng cho 2 câu.

Bé trai 9 tháng, suy dinh dưỡng cấp, mức độ trung bình. Mẹ thấy bé bú kém, da niêm nhạt, thường xuyên vã mồ hôi ở đầu, thân và thở nhanh. Lần này đến khám vì sốt 1 ngày, ho đàm. Khám: SpO₂ 98%, mạch tứ chi rõ, thở đều 70 lần/phút rút lõm ngực, mỏm tim ở khoang liên sườn V đường nách trước, Harzer (-), nhịp tim 160 lần/phút, T2 mạnh, âm thổi tâm thu 3/6 ở khoang liên sườn III bờ trái xương ức. Phổi có ran ngáy ở 2 phế trường. Bụng mềm, gan 3 cm dưới bờ sườn. X quang ngực: rốn phổi đậm, mạch máu ra 1/3 ngoài phế trường, chỉ số tim:ngực = 0,6, mỏm tim chệch xuống.

Đánh giá mức độ suy tim của bệnh nhi theo Ross là gì?

- A. Độ 1
- B. Độ 2
- C. Độ 3
- D. Độ 4

- Em không đồng ý đáp án D (độ 4), Em chọn đáp án C. - Vì bé có triệu chứng của suy tim, theo bảng phân độ ROSS Sách nhi 2020 tập 2 trang 88: Bé có thở nhanh, chậm tăng trưởng, bú kém nên phân độ là ROSS III. Không chọn đáp án D (ROSS độ 4) vì bé không thở rên. Em mong sự giải đáp của bộ môn ạ.
- Không đồng ý đáp án D, chọn đáp án C Minh chứng: Theo phân độ Ross, trẻ có suy dinh dưỡng, chưa ghi nhận triệu chứng lúc nghỉ ngơi nên là độ 3.

Giải đáp: Tính điểm theo thang điểm Ross

Vã mồ hôi đầu và thân thường xuyên: +2

Thở nhanh thường xuyên: +2

Cách thở rút lõm ngực: +2

Tần số thở 70 lần/phút ở trẻ 9 tháng : +2

Nhịp tim: 160 -170 ở trẻ 9 tháng: + 1

Gan 3 cm: + 1

Tổng cộng 10 điểm: Suy tim nặng, tương đương độ IV (10 – 12 điểm)

Đáp án chọn là đáp án D.

Bài Suy tim ở trẻ em , trang 88, Sách Nhi khoa tập II ĐH Y Dược TP HCM (2020).

Câu 94: Tình huống lâm sàng cho 2 câu.

Bé trai 9 tháng, suy dinh dưỡng cấp, mức độ trung bình. Mẹ thấy bé bú kém, da niêm nhạt, thường xuyên vã mồ hôi ở đầu, thân và thở nhanh. Lần này đến khám vì sốt 1 ngày, ho đàm. Khám: SpO₂ 98%, mạch tứ chi rõ, thở đều 70 lần/phút rút lõm ngực, mỏm tim ở khoang liên sườn V đường nách trước, Harzer (-), nhịp tim 160 lần/phút, T2 mạnh, âm thổi tâm thu 3/6 ở khoang liên sườn III bờ trái xương ức. Phổi có ran ngáy ở 2 phế trường. Bụng mềm, gan 3 cm dưới bờ sườn. X quang ngực: rốn phổi đậm, mạch máu ra 1/3 ngoài phế trường, chỉ số tim:ngực = 0,6, mỏm tim chệch xuống. Siêu âm tim cho thấy hình ảnh lỗ thông liên thất dưới động mạch phổi đường kính d = 12 mm, cân bằng áp lực hai bên. Hở van động mạch phổi 1/4, PAPm 45 mmHg. Tim trái dẫn. EF 67%.

Xử trí nào sau đây là thích hợp?

- A. Điều trị nội khoa, chờ tự hết
- B. Điều trị nội khoa, chờ cải thiện tình trạng dinh dưỡng sẽ phẫu thuật
- C. Thông tim đo kháng lực phổi
- D. Phẫu thuật triệt để sớm

- Em không đồng ý đáp án D, em chọn đáp án B. - Bé bị thông liên thất lỗ lớn, có lớn thất trái, suy tim thì có chỉ định phẫu thuật đóng lỗ thông liên thất. Tuy nhiên, hiện tại bé đang bị viêm phổi, suy dinh dưỡng cấp thì mình cần điều trị ổn định tình trạng viêm phổi và dinh dưỡng cho bé rồi mới mổ, nên em nghĩ đáp án B
- Không đồng ý đáp án D, chọn đáp án C Minh chứng: Bé có cân bằng áp lực hai bên, SA tim ghi nhận TAP trung bình nhưng chưa loại trừ TAP nặng, cần loại trừ chống chỉ định trước khi phẫu thuật.

Giải đáp: Thông liên thất dưới ĐM phổi lỗ lớn → không có khả năng tự hết. Lỗ TLT gây biến chứng: suy tim nặng, tăng áp phổi, viêm phổi, suy dinh dưỡng có chỉ định can thiệp ngay chứ không đợi cải thiện tình trạng dinh dưỡng vì bệnh nhân đã suy tim nặng độ IV rồi. Phương pháp can thiệp: mổ triệt để vì lỗ TLT phần dưới ĐMP không thông tim.

Đáp án chọn là đáp án D.

Bài Thông liên thất trang 44 – 45. Sách Nhi khoa tập II ĐH Y Dược TP HCM (2020).

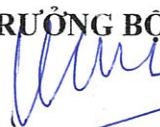
Câu 91: Diễn giải nào sau đây là chính xác với kết quả khí máu pH 7,5, PCO₂ 32 mmHg, HCO₃⁻ 18 mEq/L?

- A. Kiềm hô hấp mạn có kèm toan chuyển hóa
- B. Kiềm hô hấp mạn có kèm kiềm chuyển hoá
- C. Kiềm hô hấp cấp có kèm toan chuyển hóa
- D. Kiềm hô hấp cấp có kèm kiềm chuyển hóa

- Không đồng ý đáp án D, chọn đáp án B. Minh chứng: Kết quả KMĐM cho biết kiềm hô hấp có kèm kiềm chuyển hoá, lâm sàng không loại trừ tình trạng mạn tính.

Giải đáp: Tình huống này có $(\Delta) \text{DpH}/\text{DPaCO}_2 > 0.008$ phù hợp với kiềm hô hấp cấp, nên đáp án là kiềm hô hấp cấp có kèm kiềm chuyển hoá. Đáp án đúng là câu D.

TRƯỞNG BỘ MÔN



PGS.TS PHÙNG NGUYỄN THẾ NGUYỄN

